

外籍生工讀注意事項宣導

NHẮC NHỞ SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI CHÚ Ý KHI LÀM THÊM

- 一、 工作證申請說明：依據「雇主聘僱外國人許可及管理辦法」規定，來臺就讀正式學制之僑生、港澳生及外國留學生，入學後即可向機關申請。

Hướng dẫn về việc xin thẻ làm việc: Theo quy định của 「Biện pháp quản lý thẻ làm việc cho chủ thuê tuyển dụng người nước ngoài」, sinh viên nước ngoài, Hồng Công, Ma Cao sau khi nhập cảnh Đài Loan tham gia chương trình học chính thức, sau khi nhập học có thể xin thẻ làm việc.

- 二、 申請時間：於每學期註冊完成後即可申請。

Thời gian xin: Sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký nhập học của mỗi học kỳ là có thể xin thẻ.

- 三、 工作期限：工作許可證期間最長為六個月。

Thời hạn thẻ làm việc dài nhất là 6 tháng.

- (一) 上學期申請者-工作許可證之有效期限至隔年 3 月 31 日。

Người đăng ký đầu học kỳ, thời gian có hiệu lực của thẻ làm việc tới ngày 31 tháng 3 năm sau.

- (二) 下學期申請者-工作許可證之有效期限至當年 9 月 30 日。

Người đăng ký cuối học kỳ, thời gian có hiệu lực của thẻ làm việc tới 30 tháng 9 năm sau.

- 四、 工讀時數：學期間每週工讀時數 20 小時為限，寒暑假除外。

Thời gian vừa học vừa làm: Trong thời gian học mỗi tuần nhiều nhất là 20 tiếng, trừ nghỉ hè và nghỉ đông.

- 五、 相關法規規定：

Những quy định khác:

- (一) 未持有工作許可證在校外打工者，依就業服務法規定處以新台幣 3 萬以上，15 萬以下之罰鍰。

Người không có thẻ làm việc làm việc bên ngoài trường, theo quy định của luật phục vụ việc làm phạt từ 30000 Đài tệ đến 150000 Đài tệ trở xuống.

- (二) 學生因休學、退學者，若工作許可證仍在有效期限內，應將工作許可證繳回輔導單位。

Sinh viên do nguyên nhân nghỉ học, thôi học, nếu như thẻ làm việc vẫn trong thời gian có hiệu lực, cần trả lại cho phòng quốc tế.

- 六、 本說明之據為中華民國勞動部相關法令，未盡周詳之處，均以中華民國法令為準則。

Những hướng dẫn trên căn cứ theo pháp lệnh liên quan của bộ Lao động Trung Hoa Dân Quốc, những điều chưa đề cập tới xin lấy pháp lệnh Trung Hoa Dân Quốc là chính.

簽名處(Ký tên)：

日 ngày

月 tháng

年 năm